

Số: 588 /BC.IPC.18

V/v: Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện
kế hoạch SXKD 3 năm giai đoạn 2015-2017.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 07 năm 2018.

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân Thành phố.

Thực hiện quy định về công bố thông tin định kỳ tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ, Công ty TNHH MTV Phát triển công nghiệp Tân Thuận (IPC) báo cáo UBND Thành phố và Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2015-2017 như sau:

1. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA IPC TỪ NĂM 2015 - 2017

1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của giai đoạn 2015 - 2017:

❖ Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017
Tổng doanh thu	1.138.285	952.182	799.196
Tổng số lợi nhuận trước thuế	951.229	807.157	666.230
Tổng số phải nộp NSNN	40.969	672.186	718.582

Lưu ý: Số liệu được lấy từ Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty.

Tổng doanh thu bình quân giai đoạn 2015-2017 đạt 963,2 tỷ đồng; chủ yếu đến từ lợi tức của các doanh nghiệp thành viên hoạt động trong ngành nghề kinh doanh chính của IPC là bất động sản khu công nghiệp và bất động sản dân dụng.

Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ bình quân giai đoạn 2015 - 2017 đạt 808,2 tỷ đồng và luôn đảm bảo hoàn thành vượt kế hoạch tài chính do UBND Thành phố giao. Nếu loại trừ ảnh hưởng của từ lợi tức của Công ty liên doanh Phú Mỹ Hưng do IPC chỉ nắm tỷ lệ sở hữu 30%, không đủ chi phối quyết định

chia lợi nhuận hàng năm, IPC có tốc độ tăng trưởng lợi nhuận bình quân đạt 15%.

❖ **Cơ cấu tài sản, nguồn vốn, tình hình tài chính và hiệu quả hoạt động:**

- Quy mô tổng tài sản và vốn chủ sở hữu (bao gồm vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển và nguồn vốn đầu tư XD/CB) có sự tăng trưởng qua các năm với tốc độ bình quân lần lượt là 2,9% và 2,6%.
- Tình hình tài chính của IPC duy trì ổn định, khả năng thanh toán đảm bảo ở mức cao. Chỉ tiêu cân đối nợ được kiểm soát ở mức cho phép theo quy định tại nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 (hệ số nợ phải trả không vượt quá 3 lần vốn chủ sở hữu)
- Hiệu quả hoạt động và khả năng sinh lời của IPC tốt, thể hiện ở chỉ số ROA và ROE bình quân giai đoạn 2015-2017 đạt 15% và 16%.

2. Tình hình thực hiện các dự án trọng điểm

a) Dự án Khu Đô thị Hiệp Phước và Đường Trục Bắc Nam

○ **Khu Đô thị Hiệp Phước:**

Ngày 20/09/2016, nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu Đô thị Hiệp Phước đã được UBND Thành Phố phê duyệt.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố về việc đẩy nhanh triển khai thực hiện đầu tư xây dựng Khu Đô thị Hiệp Phước tại công văn số 1754/UBND-DA ngày 03/4/2017. IPC đã phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn chỉnh rà soát, xác định phạm vi ranh giới khu dân cư hiện hữu dựa trên mục tiêu hài hòa giữa quyền lợi chính đáng của người dân địa phương và phát triển kinh tế, mỹ quan của khu đô thị và đã có báo cáo gửi Sở Quy hoạch Kiến trúc (Sở QHKT) đề nghị xem xét trình UBND Thành phố chấp thuận phạm vi ranh giới khu dân cư hiện hữu cần chỉnh trang làm cơ sở pháp lý để IPC thực hiện triển khai lập quy hoạch 1/2000 Khu Đô thị Hiệp Phước trình duyệt sớm trong năm 2017.

Công ty IPC đã báo cáo Phó Chủ tịch thường trực UBND Thành phố Trần Vĩnh Tuyến về các phương án phạm vi ranh giới khu dân cư hiện hữu, đến ngày 02/03/2018 UBND Thành phố cũng đã có Thông báo số 113/TB-VP về việc điều chỉnh phạm vi ranh giới khu dân cư hiện hữu giữ lại chỉnh trang trong Khu Đô thị Hiệp Phước, trong đó UBND Thành phố tiếp tục giao Sở QHKT chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan để làm rõ một số nội dung và báo cáo lại UBND Thành phố.

Hiện nay, Sở QHKT đang tổng hợp những nội dung góp ý của các đơn vị liên quan để báo cáo UBND Thành phố.

o **Đường Trục Bắc Nam:**

IPC đã có báo cáo Sở Giao thông Vận tải (Sở GTVT) về hướng tuyến đường Trục Bắc Nam và Sở GTVT cũng đã có văn bản gửi các sở ngành để góp ý về quy mô hướng tuyến dự án xây dựng đường trục Bắc Nam (đoạn từ cầu Ông Lãnh, Quận 4 đến cầu Bà Chiêm, huyện Nhà Bè) và đoạn nối từ đường trục Bắc Nam vào Khu Đô thị Hiệp Phước.

Ngày 18/04/2018, Sở KHĐT đã có công văn số 2638/SKHĐT-PPP về Kế hoạch thực hiện dự án Khu Đô thị Cảng Hiệp Phước, trong đó có nội dung về quy mô, hướng tuyến của dự án đường trục Bắc Nam. Hiện nay, Công ty IPC đang chờ ý kiến chỉ đạo từ UBND Thành phố để phối hợp với UBND Quận 7 và huyện Nhà Bè triển khai các bước tiếp theo.

b) Dự án Cảng Hiệp Phước

Công ty IPC đã hoàn tất báo cáo nghiên cứu khả thi cho dự án và hiện nay đang tiếp tục đánh giá tiềm năng và định hướng phát triển Khu Cảng Hiệp Phước theo chỉ đạo của Thành ủy.

Hiện nay, Công ty IPC đang thực hiện các thủ tục để lựa chọn đơn vị tư vấn lập Đồ án quy hoạch 1/2000 Khu Cảng Hiệp Phước.

c) Dự án Khu Công nghiệp Hiệp Phước, giai đoạn 3 đồng bộ kết hợp cảng nội địa tại khu vực Cát Lái, Quận 2

Công ty IPC đang tiếp tục nghiên cứu phương án thành lập Công ty cổ phần Công nghiệp – Tiếp vận Hiệp Phước thực hiện dự án Khu Công nghiệp Hiệp Phước, giai đoạn 3.

d) Dự án Hàm chui Nút giao thông Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ:

Ngày 22/02/2017, Sở GTVT đã có Quyết định số 785/QĐ-SGTVT về việc phê duyệt dự án Hàm chui nút giao thông Nguyễn Văn Linh - Nguyễn Hữu Thọ.

Ngày 15/05/2017, Sở GTVT cũng đã có Quyết định số 2339/QĐ-SGTVT về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hàm chui nút giao thông Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ.

Ngày 05/02/2018, Công ty IPC đã có Tờ trình số 139/TTr-IPC.18 trình Sở GTVT xem xét điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hàm chui nút giao thông Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ.

Ngày 09/3/2018, Sở GTVT có Quyết định số 1060/QĐ-SGTVT về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hàm chui nút giao thông Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ.

Trên cơ sở nội dung điều chỉnh thời gian thực hiện và điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án nêu trên, Công ty IPC đang khẩn trương thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu các gói thầu di dời hệ thống kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công – dự toán công trình hầm chui nút giao thông Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ nhằm đảm bảo phù hợp với thời gian thực hiện các gói thầu cũng như thời gian hoàn thành dự án đã được Sở GTVT điều chỉnh.

e) Dự án hệ thống trạm thu phí trên tuyến đường Nguyễn Văn Linh

Hiện tại, Công ty IPC đang chờ Sở GTVT có văn bản ý kiến trình UBND Thành phố về phương án chuyên giao hệ thống thu phí trên tuyến đường Nguyễn Văn Linh.

3. Những thay đổi chủ yếu trong 3 năm:

3.1. Tái cơ cấu danh mục đầu tư tài chính:

Công ty đã thực hiện tái cơ cấu một số khoản mục đầu tư tài chính theo Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp giai đoạn 2013 - 2015 đã được UBND Thành phố phê duyệt, cụ thể như sau:

- Đã chuyển giao khoản đầu tư tại trường CTIM qua cho Hepza quản lý vào năm 2015.

- Đã thực hiện cổ phần hóa công ty con 100% vốn - Công ty TNHH MTV Phát triển khu công nghiệp Sài Gòn (IPD), tỷ lệ sở hữu của IPC tại doanh nghiệp sau cổ phần hóa là 75% vào tháng 4 năm 2016.

- Đã hoàn tất việc thoái vốn đầu tư tại ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương (SGB) vào tháng 2 năm 2017.

- Đã hoàn tất việc thoái vốn đầu tư tại ngân hàng TMCP Phát triển TP HCM (HDB) vào tháng 7 năm 2017.

- Đến nay, IPC đã thoái được 93% vốn đầu tư tại Quỹ VIF, dự kiến sẽ hoàn tất trong năm nay.

3.2. Hoàn chỉnh hệ thống quản trị nội bộ:

Công ty IPC đã thực hiện việc cấu trúc, sắp xếp lại các phòng ban có chức năng, nhiệm vụ nhằm gia tăng hiệu quả quản trị và tạo cơ chế về tổ chức để các hoạt động kinh doanh trực tiếp đạt hiệu quả cao; đồng thời, bổ sung các quy định, quy chế nhằm hoàn thiện trong công tác quản lý.

IPC đã thành lập 05 Ban chuyên môn để thực hiện các dự án do UBND Thành phố giao làm chủ đầu tư là:

- Ban Quản lý Đầu tư xây dựng Nút giao thông Nguyễn Văn Linh - Nguyễn Hữu Thọ;
- Ban Xúc tiến Đầu tư dự án Khu công nghiệp Hiệp Phước - giai đoạn 3;
- Ban Xúc tiến Đầu tư dự án Cảng Hiệp Phước;
- Ban Nghiên cứu dự án nạo vét luồng Soài Rạp;
- Ban Quản lý dự án Khu dân cư Hiệp Phước.

3.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ đại diện vốn và lực lượng cán bộ chủ chốt:

Tăng cường đội ngũ nhân sự giỏi chuyên môn, đặc biệt là nhân sự về quản lý dự án để đáp ứng yêu cầu phát triển hoạt động của IPC và để thực hiện các dự án trọng điểm. Đến nay, nhân sự trình độ từ cử nhân chính quy trở lên tăng 76% so với năm 2015.

Việc quy hoạch nhân sự quản lý và tuyển dụng, luân chuyển cán bộ trong hệ thống IPC đã phát huy tác dụng; công tác đào tạo được tích cực thực hiện, tạo tiền đề cho việc phát triển nguồn nhân lực đáp ứng chiến lược kinh doanh trong tương lai của IPC.

3.4. Đầu tư và phát triển dự án:

IPC luôn chủ động tổ chức triển khai các công tác chuẩn bị đầu tư, tích cực làm việc với các sở ngành liên quan và đàm phán với các đối tác để thúc đẩy việc triển khai các các dự án trọng điểm (*Chi tiết đã nêu tại phần 2*).

4. Nhận xét và Đánh giá:

➤ Kết quả đạt được:

- Tình hình tài chính công ty mẹ và đa số các doanh nghiệp trong hệ thống an toàn, ổn định. Nguồn lực tài chính của một số công ty thành viên trong hệ thống được tăng cường thông qua việc xây dựng và thực hiện tăng vốn điều lệ. Ngoài ra, công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu, hợp lực hệ thống cũng được quan tâm thực hiện có hiệu quả.

- Đã đàm phán, điều chỉnh xong hợp đồng liên doanh đối với dự án Phú Mỹ Hưng; qua đó, đã xác nhận tỷ lệ góp vốn của IPC tại Phú Mỹ Hưng là 30% và chuyển trách nhiệm về tài chính để thực hiện việc đền bù phần diện tích còn lại của 4 khu phát triển BCDE trong dự án Phú Mỹ Hưng cho công ty liên doanh, tạo điều kiện khởi động lại dự án phát triển 4 khu BCDE.

- Vị trí, vai trò của IPC được nâng cao thông qua việc được sự tin tưởng của Thành ủy và UBND Thành phố giao thực hiện những dự án trọng điểm để phát triển khu vực Nam Sài Gòn như dự án Nút giao thông Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ, Khu công nghiệp Hiệp Phước giai đoạn 3, Khu cảng Hiệp Phước, tiếp nhận trạm thu phí đường Nguyễn Văn Linh và chủ đầu tư nghiên cứu lập đề xuất dự án trục Bắc Nam – Khu đô thị Hiệp Phước,...

- Bên cạnh hoạt động kinh doanh, toàn hệ thống IPC đã tích cực thực hiện các nhiệm vụ chính trị - kinh tế - xã hội được UBND Thành phố giao, phát huy được vai trò của doanh nghiệp nhà nước trong việc phát triển kinh tế, tăng cường an sinh xã hội và góp phần giữ vững an ninh quốc phòng khu vực Quận 7 – Nhà Bè nói riêng và cả thành phố nói chung.

- Các năm qua, IPC luôn được đánh giá xếp loại doanh nghiệp hạng A (năm 2015-2016); hồ sơ xếp loại doanh nghiệp năm 2017 đang được các cấp có thẩm quyền xem xét đánh giá. Công tác chăm lo đời sống cho người lao động trong toàn hệ thống luôn được quan tâm thực hiện.

II. TRIỂN VỌNG VÀ KẾ HOẠCH TRONG TƯƠNG LAI

Nhiệm vụ chiến lược trong thời gian tới là tập trung thực hiện các dự án trọng điểm, các nhiệm vụ kinh tế xã hội được Thành ủy và UBND Thành phố giao; nghiên cứu và triển khai các hoạt động đầu tư, kinh doanh tại các lĩnh vực IPC đã có kinh nghiệm và thế mạnh như phát triển hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu cảng và khu đô thị. IPC còn đặt ra nhiều mục tiêu cao hơn để phát triển thêm về chiều sâu, tạo ra nhiều giá trị mới để cung cấp dịch vụ đa dạng, hiệu quả và có giá trị gia tăng cao cho các khu chế xuất, khu công nghiệp và khu đô thị nhằm hướng đến hình thành một khu vực phát triển mạnh, đồng bộ, bền vững, tích hợp các mục tiêu kinh tế, xã hội và môi trường, cụ thể là:

1. Phát huy vai trò chủ đạo của IPC trong chiến lược phát triển khu vực phía Nam Thành phố, gồm:

- Nghiên cứu và thực hiện đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kết nối khu đô thị cảng Hiệp Phước với giao thông khu vực (dự án Nút giao Nguyễn Văn Linh - Nguyễn Hữu Thọ, dự án đường trục Bắc Nam từ nút giao Hoàng Diệu đến Khu Đô thị Cảng Hiệp Phước,...), cải tạo nâng cấp tuyến Nguyễn Văn Linh để gia tăng hiệu quả khai thác Khu chế xuất Tân Thuận và các cụm đô thị dọc tuyến.
- Đề xuất các giải pháp phát triển mang tính liên kết vùng, mở rộng vùng phát triển đô thị, tạo thêm không gian liên kết mới cho thành phố với các tỉnh lân

cận; trực tiếp tham gia đầu tư xây dựng và kêu gọi đầu tư vào xây dựng phát triển các khu công nghiệp - cảng - logistic và khu đô thị mới tại xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè.

- Tham gia đầu tư mang tính đòn bẩy để thu hút đầu tư vào khu công nghiệp, khu đô thị và khu cảng theo định hướng xuyên suốt phát triển Thành phố về phía nam, góp phần quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển kinh tế - xã hội tại khu vực Nam Thành phố và những khu vực khác theo định hướng xây dựng và hình thành các khu đô thị mới xanh, sạch, thân thiện với môi trường, nâng cao chất lượng sống của người dân.

2. Duy trì việc tham gia đầu tư và định hướng tốt để phát triển hạ tầng mang tính trọng yếu trong lĩnh vực khu công nghiệp, cảng, logistic và khu đô thị mới tại phía Nam Thành phố nhằm đảm bảo việc phát triển của khu vực theo đúng định hướng chỉ đạo của Thành phố.

3. Tập trung đầu tư phát triển các dự án trọng tâm, tuy nhiên việc đầu tư sẽ tiến hành theo từng giai đoạn có thứ tự ưu tiên như sau:

- a) Khu Công nghiệp Hiệp Phước - giai đoạn 3 (khu logistics).
- b) Khu Cảng Hiệp Phước.
- c) Khu Đô thị Hiệp Phước.
- d) Nghiên cứu các dự án mở rộng KCN tại Long Hậu, tỉnh Long An.
- e) Các dự án bất động sản khác tại khu Nam Thành phố.

4. Tăng cường thu hút đầu tư trong và ngoài nước cùng tham gia với IPC trong các lĩnh vực phát triển khu đô thị, khu logistics, cảng và dịch vụ công nghiệp cảng. Các đối tác mà IPC chú trọng kêu gọi đầu tư là các đối tác lớn trong và ngoài nước, có tiềm lực mạnh về vốn, có kinh nghiệm về lĩnh vực có liên quan; các đối tác này cũng có thể là các quỹ đầu tư.

5. Bên cạnh đó, IPC sẽ nâng cao ứng dụng công nghệ cao vào công tác quản lý các dự án đầu tư của toàn hệ thống, tiến đến kết nối với các dự án đầu tư khác trên cùng địa bàn và cùng lĩnh vực hoạt động

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

1. Danh sách và tình hình đầu tư các công ty do IPC nắm trên 50% vốn điều lệ:

Xem thuyết minh theo mẫu số 2 đính kèm.

2. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con

a) Công ty cổ phần Khu công nghiệp Hiệp Phước (HIPC):

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Tổng Doanh thu	Triệu VNĐ	188.096	180.487	470.164
Lợi Nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	70.729	91.490	115.601
Tổng Tài sản	Triệu VNĐ	1.634.852	2.187.161	2.493.821
Vốn Chủ sở hữu	Triệu VNĐ	613.212	924.784	1.006.954
Khả năng TT hiện hành	Lần	1,44	0,92	0,80
Nợ/Tổng Tài sản	Lần	0,62	0,58	0,60

Ghi chú: từ năm 2016, HIPC không còn là công ty con của IPC. Hiện nay, tỷ lệ sở hữu của IPC tại HIPC là 40,5%.

Tổng doanh thu của HIPC tăng trưởng bình quân gần 32,6%/năm, trong khi đó lợi nhuận trước thuế tăng trưởng bình quân đạt gần 17,8%/năm trong giai đoạn từ năm 2015 – 2017.

Tổng tài sản và vốn chủ sở hữu của HIPC trong giai đoạn 2015 – 2017 có tăng trưởng bình quân lần lượt đạt gần 15,1% và 18%.

Tình hình tài chính của doanh nghiệp duy trì an toàn với chỉ số khả năng thanh toán hiện hành của doanh nghiệp trong 3 năm gần đây ở mức lớn hơn 1 lần, tỷ lệ nợ phải trả trên tổng tài sản của HIPC xấp xỉ 60% tổng tài sản.

b) Công ty TNHH MTV Phát triển khu công nghiệp Sài Gòn (IPD):

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015 (17 Tháng)	Năm 2016 (7 Tháng)	Năm 2017
Tổng Doanh thu	Triệu VNĐ	100.048	13.856	19.485
Lợi Nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	72.635	3.121	59
Tổng Tài sản	Triệu VNĐ	919.910	910.445	993.997
Vốn Chủ sở hữu	Triệu VNĐ	656.349	659.470	659.070
Khả năng TT hiện hành	Lần	3,43	3,78	2,30
Nợ/Tổng Tài sản	Lần	0,29	0,28	0,34

Công ty TNHH MTV Phát triển khu công nghiệp Sài Gòn (IPD) tiến hành cổ phần hóa: xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm 31/12/2015, thực hiện

IPO vào tháng 3/2016 và Đại hội cổ đông thành lập công ty cổ phần vào tháng 4/2016 với tên gọi mới là Công ty cổ phần Tiếp Vận Đông Sài Gòn (ESL).

Do đó, Công ty đã tiến hành lập và kiểm toán Báo cáo tài chính 17 tháng giai đoạn 1/2015 – 5/2016, thay vì Báo cáo tài chính năm 2015 như thông thường. Kết quả kinh doanh giai đoạn 2015 - 2017 của doanh nghiệp biến động so với các năm trước chủ yếu do tập trung vào việc thực hiện cổ phần hóa, xử lý tài chính và các tài sản theo quyết định cổ phần hóa.

Tình hình tài chính của doanh nghiệp an toàn và lành mạnh với chỉ số khả năng thanh toán trên 2 lần và nợ trên tổng tài sản không quá 35%.

Kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VP, (duyht-02).



Tề Trí Dũng



1. Introduction



MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN NĂM 2015-2017

Thực hiện theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015
(Kèm theo báo cáo số 588/BC.IPC.18 ngày 11 tháng 6 năm 2018)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017 (*)	Kế hoạch thực hiện năm 2018 (**)
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.138.285	952.182	799.196	862.183
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	951.229	807.157	666.230	558.000
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	40.969	672.186	718.582	401.215
4	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng				264
	- Nguồn ngân sách	Tỷ đồng				264
	- Vốn vay	Tỷ đồng				
	- Vốn khác	Tỷ đồng				
5	Tổng lao động	Người	91	110	120	
6	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	34,859	45,624	52,050	
	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	4,349	6,684	8,710	
	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	30,510	38,940	43,340	

Ghi chú: - Số liệu doanh thu, lợi nhuận trước thuế, phải nộp ngân sách được lấy từ báo cáo tài chính đã kiểm toán.

- Số liệu quỹ lương kế hoạch năm 2018 được UBND TP giao tại văn bản số 169/TB-UBND ngày 06/10/2017.

(*) Số liệu thực hiện năm 2017 là số liệu theo NQ số 19/NQ-HĐTV.IPC.18 và NQ số 20/NQ-HĐTV.IPC.18 ngày 28/3/2018 (Quỹ lương thực hiện năm 2017 của công ty IPC chưa được UBND TP phê duyệt)

(**) Do chưa được phê duyệt Quỹ lương năm 2017 nên Quỹ lương kế hoạch năm 2018 chưa có cơ sở để được thông qua.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MTV PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TÂN THỤẬN

Biểu số 2



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CÓ PHẦN CHI PHỐI

Thực hiện theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015
(Kèm theo báo cáo số 58/BC.IPC.18 ngày 11 tháng 6 năm 2018)

TT	Tên doanh nghiệp	Thực hiện năm 2015			Thực hiện năm 2016			Thực hiện năm 2017			Kế hoạch thực hiện năm 2018		
		Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ (cấp 2)												
a	Công ty TNHH MTV Phát triển KCN Sài Gòn (IPD)	518,739	100%	518,739	652	75%	489	652	75%	489	652	75%	489
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối (cấp 2)												
a	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hiệp Phước (HIPC)	300	60,8%	182,4	600	40,5%	243,2	600	40,5%	243,2	600	40,5%	243,2
b	Công ty CP Phát triển Nam Sài Gòn (SADECO)	170	44%	74,795	170	44%	74,795	260	29%	74,795	260	29%	74,795

[Handwritten signature]

